

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 48/2023/DSST
Ngày 12 - 5 - 2023
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Từ Văn Nhứt**.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Dư Thị Út** và bà **Lâm Thị Nguyệt Hồ**.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Đặng Văn Kép** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Bà **Trần Mỹ Linh** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 326/2022/TLST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2022 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2023/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* **Ngân hàng thương mại cổ phần Đ1**; Trụ sở chính: **Số A, P, Phường C, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh**; Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Trần Hải Đ**; Địa chỉ: **Số D, đường H, Phường C, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu**.

2. *Bị đơn:* Ông **Phạm Văn N**, sinh năm 1986; ĐKKHKT: **Áp V, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu**; Cơ quan công tác: **Trung Tâm Dịch Vụ Đô Thị Tỉnh B**; Địa chỉ cơ quan: **D đường H, phường C, TP B, tỉnh Bạc Liêu**.

(Ông **Trần Hải Đ** có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, bị đơn ông **Phạm Văn N** vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình tố tụng, đại diện theo ủy quyền của **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ1** (sau đây viết tắt là Ngân hàng) trình bày:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ1 và ông Phạm Văn N có ký giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ số 0113387301T16150, ngày 02/12/2016 để vay số tiền 40.000.000đ; Lãi suất vay: 08%/năm, chịu thêm lãi quá hạn nếu không thực hiện thanh toán vốn lãi đúng hạn, lãi quá hạn bằng 1,5 lần lãi suất trong hạn; Thời hạn vay: 24 tháng, từ ngày 09/12/2016 đến ngày 08/12/2018; Không áp dụng biện pháp bảo đảm tiền vay.

Trong quá trình vay, từ ngày giải ngân 09/12/2016 đến ngày 26/7/2022 ông Phạm Văn N đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền vốn và lãi là: 8.125.001đ (trong đó: Nợ gốc 5.835.970đ; Nợ lãi 2.289.031đ). Do ông Phạm Văn N vi phạm nghĩa vụ trả nợ, từ ngày 09/02/2017 Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ vay sang nợ quá hạn.

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Phạm Văn N phải thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền nợ tính đến hết ngày 12/5/2023 là 59.225.470đ (trong đó nợ gốc là 34.164.030đ, nợ lãi trong hạn là 16.370.763đ, nợ lãi quá hạn là 8.690.677đ) và tiền lãi phát sinh từ ngày 13/5/2023 đến khi ông Phạm Văn N trả hết nợ cho Ngân hàng theo lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng.

* Đối với bị đơn ông Phạm Văn N không cung cấp lời khai của mình cho Tòa án, Tòa án có đến nơi cư trú của ông Phạm Văn N để lấy lời khai nhưng ông N vắng mặt nơi cư trú. Cơ quan có thẩm quyền tại địa phương nơi cư trú của ông N xác định: Ông Phạm Văn N có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp V, xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu, hiện nay ông N vắng mặt nơi cư trú. Từ đó, Tòa án tiến hành niêm yết công khai tất cả các văn bản tố tụng của Tòa án đúng quy định pháp luật nhưng đến nay ông N vắng mặt không có lý do.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu phát biểu quan điểm:*

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử: Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, từ khi thụ lý đến phiên tòa hôm nay Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án:

+ Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ1 đối với ông Phạm Văn N, buộc ông Phạm Văn N có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ1 số tiền nợ tính đến hết ngày 12/5/2023 là 59.225.470đ (trong đó nợ gốc là 34.164.030đ, nợ lãi trong hạn là 16.370.763đ, nợ lãi quá hạn là 8.690.677đ) và tiền lãi phát sinh từ ngày 13/5/2023 đến khi ông N trả hết nợ cho Ngân hàng theo lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng.

+ Về án phí: Buộc ông Phạm Văn N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá gạch theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ1 khởi kiện yêu cầu ông Phạm Văn N trả nợ vay còn thiếu theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa hai bên, nên đây là quan hệ pháp luật Dân sự về việc tranh chấp Hợp đồng tín dụng, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng và ông Phạm Văn N được ký kết tại thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, do đó, Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm g khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt; bị đơn ông Phạm Văn N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, xét xử vắng mặt đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và ông Phạm Văn N.

[2] Về nội dung vụ án:

Căn cứ giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm kế hoạch nhận nợ số 0113387301T16150, ngày 02/12/2016 để vay số tiền 40.000.000đ; Lãi suất vay: 08%/năm, chịu thêm lãi quá hạn nếu không thực hiện thanh toán vốn lãi đúng hạn, lãi quá hạn bằng 1,5 lần lãi suất trong hạn; Thời hạn vay: 24 tháng, từ ngày 09/12/2016 đến ngày 08/12/2018; Không áp dụng biện pháp bảo đảm tiền vay. Hợp đồng tín dụng trên được các bên tự nguyện ký kết, hình thức, nội dung thỏa thuận của các bên là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng.

Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng xác định: Trong quá trình vay, từ ngày giải ngân 09/12/2016 đến ngày 26/7/2022 ông Phạm Văn N đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền vốn và lãi là: 8.125.001đ (trong đó: Nợ gốc 5.835.970đ; Nợ lãi 2.289.031đ). Do ông Phạm Văn N vi phạm nghĩa vụ trả nợ, từ ngày 09/02/2017 Ngân hàng đã chuyển toàn bộ số nợ vay sang nợ quá hạn. Sau đó, mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông N không thanh toán số tiền còn lại cho Ngân hàng.

Xét thấy, ông Phạm Văn N không thực hiện đúng thỏa thuận trả nợ đã giao kết trong hợp đồng là vi phạm hợp đồng đã ký kết với Ngân hàng. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Phạm Văn N trả nợ vay tính đến hết ngày 12 tháng 5 năm 2023 là 59.225.470đ (trong đó nợ gốc là 34.164.030đ, nợ lãi trong hạn là 16.370.763đ, nợ lãi quá hạn là 8.690.677đ) và tiền lãi phát sinh từ ngày 13 tháng 5 năm 2023 đến khi ông N trả hết nợ cho Ngân hàng theo lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Quá trình chuẩn bị xét xử, Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng và triệu tập ông Phạm Văn N để giải quyết vụ án nhưng ông N vắng mặt được xem là đã từ bỏ quyền, nghĩa vụ tham gia tố tụng của mình.

[3] Ý kiến của Viện kiểm sát: Trên cơ sở phân tích nêu trên có cơ sở chấp nhận toàn bộ lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về nội dung vụ án.

[4] Về án phí: Buộc ông **Phạm Văn N** phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá gạch theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm g khoản 1 Điều 40; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Áp dụng Điều 91; điểm a khoản 3 Điều 98 của Luật tổ chức tín dụng; Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ1** đối với ông **Phạm Văn N**.

Buộc ông **Phạm Văn N** có trách nhiệm thanh toán cho **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ1** tổng số tiền tính đến hết ngày 12 tháng 5 năm 2023 là **59.225.470đ** (trong đó nợ gốc là 34.164.030đ, nợ lãi trong hạn là 16.370.763đ, nợ lãi quá hạn là 8.690.677đ).

Kể từ ngày 13 tháng 5 năm 2023, ông **Phạm Văn N** còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận tại giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ số 0113387301T16150, ngày 02 tháng 12 năm 2016 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ số 0113387301T16150, ngày 02 tháng 12 năm 2016, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ1** thì lãi suất mà ông **N** phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ1**.

2. Về án phí:

- Buộc ông **Phạm Văn N** phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá gạch là 2.961.274đ.

- Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ1 không phải chịu án phí. Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ1 đã nộp tạm ứng án phí số tiền 1.398.000đ theo biên lai thu tiền số 0008075, ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, nay được hoàn lại toàn bộ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt đúng quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành phố Bạc Liêu;
- Chi cục THADS thành phố Bạc Liêu;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Từ Văn Nhứt